**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc (Tiết 45) : HOA HỌC TRÒ**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài với giọng nhẹ nhàng, tình cảm.

- Hiểu nội dung: Tả vẻ đẹp độc đáo của hoa phượng, loài hoa gắn với những kỉ niệm và niềm vui của tuổi học trò.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

* Tranh minh hoạ bài đọc hoặc ảnh về cây hoa phượng

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc bài *Chợ tết* và trả lời trong SGK  - Nhận xét  **2. Bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài:**  **2.2 Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài:**  **a. Luyện đọc**  - Gọi 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS  - Y/c HS đọc phần chú giải  - Y/c HS đọc bài theo cặp  - Gọi 2 HS đọc toàn bài  - GV đọc mẫu.  **b. Tìm hiểu bài :**  - Yêu cầu HS đọc thầm và trả lời câu hỏi:  + Tại sao tác giả lại gọi hoa phượng là *“Hoa học trò”?*  + Vẻ đẹp của hoa phượng có gì đặc biệt?  + Màu hoa phượng đổi ntn theo thời gian?  **3. Củng cố dặn dò**  - Nhận xét tiết học  - Y/c HS chuẩn bị bài sau | - 3 HS nối tiếp nhau đọc và trả lời câu hỏi    - Lắng nghe  - HS đọc bài tiếp nối theo trình tự:  - 1 HS đọc thành tiếng phần chú giải  - 2 HS ngồi cùng bàn đọc nối tiếp từng đoạn  - 1 HS đọc toàn bài  - Theo dõi GV đọc mẫu  - Đọc thầm và trả lời câu hỏi  + Vì phượng là loài cây rất gần gũi, quen thuộc với học trò. Phượng thường trồng trên các sân trường  + Hoa phượng đỏ rực, đẹp không phải là một đoá và cả loạt.  + Hoa phượng gợi cảm giác buồn lại vừa vui  + Hoa phượng nở nhanh đến bất ngờ  + Lúc đầu màu hoa phượng là màu đỏ còn non. Có mưa hoa phượng càng tươi dịu. Dần dần số hoa tăng, màu cũng đậm dần, rồi hoà với mặt trời chói lọi, màu phượng rực lên  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Chính tả (Tiết 23) : CHỢ TẾT**

**I/ Mục tiêu:**

- Nhớ, viết đúng bài chính tả; trình bày đúng đoạn thơ trích.

- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt âm đầu, vần dễ lẫn (BT2).

**II/ Đồ dùng dạy - học**:

- Một vài tờ phiếu viết sẵn nội dung BT2a (hoặc 2b)

**III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS lên viết các từ khó, dễ lẫn của tiết chính tả trước  - Nhận xét  **2. Bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Hướng dẫn viết chính tả**  - Y/c HS đọc đoạn thơ  - Y/c HS tìm các từ khó, dễ lẫn khi viết chính tả  - Viết chính tả  - Chấm, chữa bài  **2.3 Hướng dẫn làm bài tập**  - Gọi HS đọc y/c bài tập  - Y/c HS tự làm bài  - Gọi HS nhận xét chữa bài  - Nhận xét kết luận lời giải đúng  - Y/c HS đọc lại mẫu truyện, trao đổi và trả lời câu hỏi: Truyên đáng cười ở điểm nào?  - GV kết luận  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Y/c HS ghi nhớ những từ đã luyện tập để không viết sai chính tả, và kể lại chuyện vui *Một ngày và một năm* cho người thân | - 1 HS đọc cho 2 HS lên bảng viết  - Lắng nghe  - 2 HS đọc thành tiếng đoạn văn trong SGK  - HS dọc và viết các từ sau: *ôm ấp, viền, mép, lon xon, khom, yếm thắm, nép đầu, ngộ nghĩnh …*  -HS viết chính tả  - 1 HS đọc thành tiếng trước lớp  - 2 HS làm trên bảng lớp. HS dưới lớp viết bằng bút chì vào SGK  - Nhận xét, chữa bài  - 2 HS đọc thành tiếng  + Người hoạ sĩ trẻ ngây thơ không hiểu rằng Men-xen là một hoạ sĩ nổi tiếng, ông dành nhiều tâm huyết, thời gian cho mỗi bức tranh nên ông được mọi người hâm mộ và tranh ảnh của ông được bán chạy  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ ( Tiết 45 ) : DẤU GẠCH NGANG**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm được tác dụng của dấu gạch ngang

- Nhận biết và nêu được tác dụng của dấu gạch ngang trong bài văn ( BT1, mục III); viết được đoạn văn có dùng dấu gạch ngang để đánh dấu lời đối thoại và đánh dấu phần chú thích (BT2).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

-Bút dạ, 3 – 4 tờ giấy trắng khổ rộng để HS làm BT2

**III/ Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - GV mỗi HS đặt 1 câu có sử dụng các từ ngữ thuộc chủ điểm *cái đẹp*.  - 1 HS đọc thuộc 3 thành ngữ trong BT4  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu  **2.2 Phần nhận xét:**  *Bài 1:*- HS đọc nội dung BT1  - Y/c HS tìm những câu văn có chứa dấu gạch ngang  - Nhận xét kết luận lời giải đúng  **2.3 phần ghi nhớ:**  - Y/c HS đọc nội dung phần ghi nhớ  **2.4 Luyện tập:**  Bài 1:  - Gọi HS đọc y/c của bài. Cả lớp theo dõi trong SGK  - Y/c HS tự làm bài  - Gọi HS phát biểu  - Gọi HS nhận xét  - Nhận xét kết luận lời giải đúng  Bài 2:  - Gọi HS đọc yêu cầu BT  + Trong đoạn văn em viết, dấu gạch ngang được sử dụng có tác dụng gì?  - Y/c HS tự làm bài.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học. Y/c HS ghi nhớ nội dung bài học  - Chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm theo y/c  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng.  - HS phát biểu  - HS đọc nội dung phần ghi nhớ trong SGK  - 2 HS đọc  - 1 HS khá làm bảng. HS cả lớp làm miệng  - HS tiếp nối nhau phát biểu  - Nhận xét  - HS đọc thành tiếng y/c trong SGK  + Đánh dấu các câu đối thoại  + Đánh dấu phần ghi chú  - HS thực hành viết đoạn văn  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc(Tiết 46)**: **KHÚC HÁT RU NHỮNG EM BÉ LỚN TRÊN**

**LƯNG MẸ**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc bài với giọng nhẹ nhàng, có cảm xúc.

- Hiểu nội dung: Ca ngợi tình yêu nước, yêu con sâu sắc của người phụ nữ Tà-ôi trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước

**II/ Đồ dùng dạy học:** Tranh minh hoạ bài thơ

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi HS bài *Hoa học trò*  **2. Bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài :**- Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Hướng dẫn luyên đọc**  - Y/c 4 HS nối tiếp nhau đọc bài thơ. GV sửa lỗi phát âm ngắt giọng cho HS  - Y/c HS đọc phần chú giải  - Y/c HS đọc bài theo cặp  - Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu.  **2.3 Tìm hiểu bài**  + Em hiểu thế nào là *“những em bé lớn lên trên lưng mẹ”?*  + Người mẹ làm những công việc gì? Những công việc đó có ý nghĩa ntn?  - Tìm những hình ảnh nói lên tình yêu thương và niềm hi vọng của người mẹ đối với con  + Theo em cái đẹp thể hiện trong bài thơ là gì?  ***\* Đọc:***  - GV gọi 2 HS nối tiếp nhau đọc bài thơ  - Y/c HS luyện đọc theo cặp  - Nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò**  - Nhận xét lớp học.  - Chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c  - Lắng nghe  - HS đọc nối tiếp nhau đọc bài theo trình tự  - HS đọc phần chú giải  - HS đọc nối tiếp từng đoạn  - HS đọc thành tiếng  - Lắng nghe GV đọc mẫu  + Phụ nữ miền núi đi đâu, làm gì cũng thường địu theo con. Những em bé cả lúc ngủ cũng nằm trên lưng mẹ. Chính vì vậy ta nói em bé lớn trên lưng mẹ.  + Người mẹ nuôi con khôn lớn, người mẹ giã gạo nuôi bộ đội, tỉa bắp trên nương. Những công việc này góp phần vào công cuộc chống mĩ cứu nước của toàn dân tộc  + Tình yêu của mẹ đối với con: Lưng đưa nôi, tim hát thành lời  + Hi vọng của mẹ đối với con: Mai sau con lớn vung chày lún sâu  + Là tinh yêu của mẹ đối với con, đối với cách mạng  - HS nối tiếp nhau đọc bài  - HS luyện đọc  - HS tự nhẩm thuộc lòng 1 khổ thơ mà mình thích  - HS đọc thuộc lòng khổ thơ  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn (Tiết 45): LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÁC BỘ PHẬN CỦA**

**CÂY CỐI**

**I/ Mục tiêu:**

- Nhận biết được một số điểm đặc sắc trong cách quan sát và miêu tả các bộ phận của cây cối( hoa, quả) trong đoạn văn mẫu(BT1); viết được đoạn văn ngắn tả một loài hoa (hoặc một thứ quả) mà em yêu thích (BT2).

**II/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi HS nối tiếp nhau đọc đoạn văn *Bàng thay lá* và *Cây tre* sau đó nhận xét cách miêu tả của bạn  -Nhận xét  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài :**- Nêu yêu cầu bài học  **b. Hướng dẫn HS làm bài tập**  *Bài 1:* Gọi HS đọc y/c của bài tập  - Y/c HS tự làm bài  - Gọi HS trình bày  - Treo bảng phụ có ghi sẵn phần nhận xét và cách miêu tả của tác giả  Bài 2:  - Gọi HS đọc y/c của BT  - Y/c HS tự làm bài  - GV chú ý sửa lỗi ngữ pháp, dùng từ cho từng HS  - Gọi HS dưới lớp đọc bài làm của mình  - Nhận xét  **3. Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS nối tiếp nhau trình bày  - Lắng nghe  - HS tiếp nối nhau đọc thành tiếng  - HS trao đổi, thảo luận  \* Đoạn tả hoa: Tả hoa từng chùm, không tả từng bông. Tả mùi thơm đặc biệt của hoa bằng cách so sánh; cho mùi thơm đó hoà quyện với các hương vị khác của đồng quê.  \* Đoạn tả quả cà chua: Tả cây cà chua từ khi hoa rụng đến khi kết quả, từ khi quả còn xanh đến khi quả chín. Tả cà chua ra quả, xum xuê, chi chít với những hình ảnh so sánh và nhân hoá.  - Tiếp nối nhau phát biểu  - HS tiếp nối nhau đọc thành tiếng  - HS đọc thành tiếng  - HS làm bài bảng , HS cả lớp làm bài vào vở  - HS đọc bài văn  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ (Tiết 45) : MỞ RỘNG VỐN TỪ: *CÁI ĐẸP***

**I/ Mục tiêu:**

-Biết được một số câu tục ngữ liên quan đến cái đẹp (BT1); nêu được một trường hợp có sử dụng 1 câu tục ngữ đã biết(BT2); dựa theo mẫu để tìm được một vài từ ngữ tả mức độ cao của cái đẹp (BT3); đặt câu được với một từ tả mức độ cao của cái đẹp ( BT4).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

-Bảng phụ viết sẵn nội dung bảng ở BT1 (có thể trình bày kiểu khác SGK – xem mẫu ở dưới). Một số tờ giấy khổ to để HS làm BT3, 4

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Kiểm tra HS đọc lại đoạn văn kể lại cuộc nói chuyện giữa em và bố mẹ … có dùng dấu gạch ngang (BT.III.2, tiết LTVC trước)  **2. Dạy và học bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài:**- Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Hướng dẫn HS làm bài tập**  *Bài 1:*- Gọi HS đọc y/c và nội dung bài  - Y/c HS trao đổi thảo luận và tự làm bài  - Nhận xét kết luận lời giải đúng  - Y/c HS đọc 4 câu tục ngữ  *Bài 2:* - Gọi HS đọc y/c của bài  - Y/c HS suy nghĩ về các trường hợp sử dụng các câu tục ngữ nói trên  - Gọi HS tiếp nối nhau trình bày ý kiến của mình. GV chú ý sửa lỗi dùng từ, đặt câu cho từng HS  *Bài 3:* - Gọi HS đọc y/c của bài  - GV phát giấy khổ to cho HS trao đổi theo nhóm  - Gọi trình bày  *Bài 4:*  - Gọi vài học sinh đặt câu.  - Nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  - Chuẩn bị bài | - HS thực hiện theo y/c của GV  - Lắng nghe  - HS đọc thành tiếng  -HS dùng bút chì nối từng ô bên trái với các ô bên phải cho phù hợp  + Phẩm chất quý hơn vẻ đẹp bên ngoài: a,c  + Hình thức thường thống nhất với nội dung: b,d  - HS đọc thành tiếng, HS cả lớp đọc thầm theo  - HS đọc thành tiếng  - HS trao đổi, thảo luận nhận xét, bổ sung ý kiến cho nhau  VD: Em rất thích mặc đẹp và hay đứng ngắm trước gương. Bà em thấy vậy liền bảo: “ Cháu đừng quên là cái nết đánh chết cái đẹp đấy nhé. Phải chịu rèn luyện để có đức tính tốt của con gái cháu ạ!”  - Làm bài 3:  Các từ miêu tả mức độ cao của cái dẹp là: tuyệt vời, tuyệt diuêụ, tuyệt trần, mê hồn, mê li, như tiên,…  - HS trình bày trước lớp  + Phong cảnh nơi đây đẹp tuyệt vời.  + Cô ấy đẹp như tiên.  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn(Tiết 46): ĐOẠN VĂN TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI**

**I/ Mục tiêu:**

-Nắm được các đặc điểm nội dung và hình thức của đoạn văn trong bài văn miêu tả cây cối.

-Nhận biết và bước đầu biết cách xây dựng một đoạn văn nói về lợi ích của một loài cây mà em biết

**II/ Đồ dùng dạy học:**Tranh, ảnh cây gạo, cây trám đen (nếu có)

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ**  - Gọi 2 HS đọc đoạn văn miêu tả một loài hoa hoặc 1 thứ quả mà em thích  - Nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Tìm hiểu ví dụ:**  Bài 1, 2, 3:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS đọc bài, thảo luận, trao đổi  - Đọc bài Cây gạo trang 32  - Xác định từng đoạn văn trong bài Cây gạo  - Tìm nội dung chính của từng đoạn  - Gọi HS trình bày  *\* Gọi HS đọc phần ghi nhớ*  **2.3 Hướngdẫn làm bài tập:**  *Bài 1:*- Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS làm việc theo cặp  - Gọi HS trình bày ý kiến  - Nhận xét kết luận lời giải đúng  *Bài 2:*- Y/c HS đọc y/c của bài và hỏi  +Đoạn văn nói về ích lợi của một loài cây thường nằm ở đâu trong toàn bài văn?  - Y/c HS tự viết đoạn văn.  - Gọi HS dưới lớp đọc đoạn văn của mình  - Nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS chuẩn bị bài sau | - HS đứng tại chỗ đọc bài  - Lắng nghe  - HS dọc thành tiếng  - HS trao đổi thảo luận  \* Bài văn tả cây gạo gồm 3 đoạn. Mỗi đoạn tả một thời kì phát triển của cây:  + Đoạn 1: Thời kì ra hoa.  + Đoạn 2: Lúc hết mùa hoa.  + Đoạn 3: Thời kì ra quả.  - 2 HS đọc thành tiếng.  - HS thảo luận và làm bài  \* Bài Cây trám đen có 4 đoạn  + Đoạn 1: Tả bao quát thân cây, cành cây, lá cây trám đen.  + Đoạn 2: Hai loại trám đen: trám đen tẻ và trám đen nếp.  + Đoạn 3: Ích lợi của quả trám đen.  + Đoạn 4: Tình cảm của người tả với cây trám đen.  - HS đọc thành tiếng  - Đoạn văn nói về ích lợi của một loài cây thường nằm ở phần kết bài của một bài văn  - Viết đoạn văn  - HS đọc đoạn văn  - Lắng nghe |

**TUẦN 23**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…hai…ngày…….tháng……năm…2021….

**Toán ( Tiết 111) : LUYỆN TẬP CHUNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết so sánh 2 phân số

- Biết vận dụng dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9 trong một số trường hợp đơn giản.

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm các bài tập của tiết 110  - GV chữa bài và nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn luyện tập:**  Bài 1:  - GV y/c HS tự làm bài.  - GV y/c HS giải thích cách điền dấu của mình với từng cặp phân số  + Hãy giải thích vì sao  - GV hỏi tương tự các cặp phân số còn lại  Bài 2:  - GV y/c HS đọc đề bài và tự làm bài  + Điền số số nào vào 75□ để chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 5? Vì sao?  + Số 750 có chia hết cho 3 không? Vì sao?  Bài 2:- GV y/c HS đọc đề bài và tự làm bài  - GV gọi 1 HS đọc bài làm của mình trước lớp  - Nhận xét  Bài 3:  +Muốn viết các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn ta phải làm gì?  - GV y/c HS tự làm bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c  - HS lắng nghe  - HS lên bảng , HS cả lớp làm bài vào vở  - HS lần lượt nêu trước lớp  + Vì 2 phân số này cùng mẫu số so sánh tử số thì 9<11 nên - HS lần lượt giải thích  a)  b)  -HS trả lời  - HS cả lớp làm bài vào vở bài tập    - HS lên bảng làm bài, HS cả  lớp làm bài vào vở  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…ba…ngày…….tháng……năm…2021….

**Toán ( Tiết 112) : LUYỆN TẬP CHUNG**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS ôn tập củng cố về:

- Tính chất cơ bản của phân số, phân số bằng nhau, so sánh phân số.

- Bài tập cần làm: Bài 2 (cuối tr 123), Bài 3 (tr 124), Bài 2c, d (tr125)

*Hs yếu làm bài 1*

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm các bài tập của tiết 111  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn luyện tập:**  Bài 1:  - GV Y/c HS làm bài  - GV nhận xét bài làm của HS  Bài 2:- GV y/c HS đọc đề bài và tự làm bài  - GV gọi 1 HS đọc bài làm của mình trước lớp  - Nhận xét  Bài 3: - GV gọi 1 HS đọc đề bài, hỏi:  + Muốn biết trong các phân số đã cho phân số nào bằng phân số  ta làm ntn?  - Y/c HS làm bài  - GV chữa bài  Bài 4:  - GV y/c HS đọc đề bài, sau đó tự làm bài  - GV chữa bài trước lớp, sau đó nhận xét một số bài làm của HS  Bài 5:  + Kể tên các cặp đối diện song song, giải thích vì sao chúng song song với nhau?  + Hình tứ giác ABCD được gọi là hình gì? Vì sao?  + Tính diện tích ABCD?  - GV nhận xét bài làm của HS  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn  - Lắng nghe  - HS làm bài vào vở  - HS đọc bài làm để trả lời câu hỏi  - HS làm bài vào vở  - Ta rút gọn phân số rồi so sánh  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - HS làm bài vào vở  - HS theo dõi bài chữa của GV, sau đó đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau    -HS trả lời các câu hỏi  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…tư …ngày…17….tháng…2…năm…2021….

**Toán(Tiết 113) : PHÉP CỘNG PHÂN SỐ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS :

-Biết cộng 2 phân số cùng mẫu số.

\* Bài tập cần làm: Bài 1,3

**II/ Đồ dung dạy học:**

-Mỗi HS chuẩn bị một băng giấy hình chữ nhật có chiều 30 cm, chiều rộng 10 cm, bút màu

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Giới thiệu bài:**  **2. Tìm hiểu ví dụ :**  -Gọi 1 em đọc ví dụ  +Đề toán cho biết gì ?  + Đề yêu cầu ta điều gì?  - **Thực hành trên giấy :**  GV cho HS lấy băng giấy và hdẫn :  - Các em gấp đôi băng giấy liên tiếp 3 lần rồi mở băng giấy ra. Gv cùng thao tác gấp giấy , mở ra và đính lên bảng.  +Băng giấy được chia thành bao nhiêu phần bằng nhau?  + Đầu tiên, bạn Nam tô màu mấy phần của băng giấy ?  + Sau đó, bạn Nam tô tiếp mấy phần của băng giấy ?  +Băng giấy được chia thành 8 phần bằng nhau, Nam đã tô được mấy phần bằng nhau?  -Gv dùng phấn đánh dấu 5 phần bằng nhau trên bảng  Gvchốt : Sau hai lần tô màu, bạn Nam đã tô màu  băng giấy .  **1.3 Rút ra quy tắc cộng hai phân số cùng mẫu số**  + Muốn biết bạn Nam tô màu tất cả mấy phần băng giấy chúng ta phải thực hiện phép tính gì?  + Muốn cộng 2 phân số cùng mẫu số ta làm tn?  **-**Gọi nhiều hs nhắc lại  **1.4 Hướng dẫn luyện tập**  Bài 1: Làm bảng con  Bài 3: Làm vở  - Y/c HS đọc đề bài, tóm tắt bài toán  +Muốn biết cả 2 ô tô chuyển được bao nhiêu phấn số gạo trong kho chúng ta làm ntn?  - GV y/c HS làm bài sau đó chữa bài trước lớp  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học | - Lắng nghe   * Hs trả lời * 8 phần bằng nhau.   băng giấy  băng giấy  - Làm phép tính cộng  - Muốn cộng 2 phân số cùng mẫu số ta cộng 2 tử số và giữ nguyên mẫu số  - HS làm bài  - 1 HS tóm tắt trước lớp  - Lấy số gạo hai ô tô đã chuyển cộng lại  - HS làm bài vào vở  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…năm…ngày…18….tháng…2…năm…2021….

**Toán ( Tiết 114) : PHÉP CỘNG PHÂN SỐ (tt)**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết cộng hai phân số khác mẫu số

\* Bài tập cần làm: Bài 1(a,b,c) ; Bài 2 (a,b)

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -Gọi lần lượt 2 hs lên bảng, cả lớp làm bảng con :  Tính :  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:**  **2.2 Cộng hai phân số khác mẫu số**  + Bài toán cho ta biết gì ?  + Bài toán yêu cầu ta tìm gì ?  +Muốn biết hai bạn đã lấy đi mấy phần của băng giấy ta làm thế nào ?  + Muốn cộng hai phân số khác mẫu số ta làm thế nào ?  -Gọi nhiều học sinh nhắc lại .  **2.2 Luyện tập - thực hành**  Bài 1:  Cho hs làm bảng con bài a, b ,c  Bài 2  Trước khi cho làm vở bài 2 , cho một em làm bảng lớp    Sau đó cho hs nhận xét , nếu trên bảng quy đồng về mẫu số chung là 12 thì cần chỉ ra cho hs thấy nên đưa về mẫu số chung là 6  - Hs làm vở bài 2a, 2b lưu ý học sinh nên quy đồng về MSC nhỏ nhất để dễ thực hiện .  - GV y/c HS tự làm bài  - GV chữa bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học,  -Dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - Hs làm bảng con  - 1 hs đọc ví dụ  -Hs trả lời  -Đem phần giấy mỗi bạn đã lấy cộng lại    - Quy đồng mẫu số  -HS làm bảng con  - Học sinh thực hiện  -Đổi chéo vở chấm  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…sáu …ngày…19….tháng…2…năm…2021….

**Toán (Tiết 115) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS rèn kĩ năng

- Rút gọn phân số

- Thực hiện được phép cộng hai phân số.

\* Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2 (a,b) , bài 3 (a, b)

*Hs yếu làm bài 1 ,2 sau khi gv đã sửa bài trên bảng*

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi 2 HS làm các bài tập của tiết 115  - GV chữa bài và nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn luyện tập:**  Bài 1:  - GV y/c HS tự làm bài.  - GV y/c HS đọc kết quả làm bài của mình  - GV nhận xét  Bài 2:  - GV y/c HS đọc đề bài và tự làm bài  - GV chữa bài HS trên bảng, sau đó nhận xét  Bài 3:  - Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - GV y/c HS tự làm bài  - GV nhận xét bài làm của HS  Bài 4:  - GV y/c HS đọc đề bài  - GV y/c HS tóm tắt bài toán  - Y/c HS tự làm bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học- Chuẩn bị bài sau. | - 2 HS lên bảng thực hiện y/c  - HS lắng nghe  - HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS đọc trước lớp, cả lớp theo dõi và nhận xét  - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - HS theo dõi GV chữa bài, sau đó đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau  - Bài tập y/c chúng ta rút gọn rồi tính  - HS nghe GV giảng  - 1 HS đọc  - 1 HS tóm tắt bằng lời trước lớp  Số đội viên tham gia tập hát và đá bong  (Số đội viên chi đội)  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học (Tiết 45) : ÁNH SÁNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Nêu được ví dụ về các vật tự phát sáng và các vật được chiếu sáng:

+ Vật tự phát sáng: Mặt Trời, ngọn lửa,…

+ Vật được chiếu sáng: Mặt Trăng, bàn ghế,…

- Nêu được một số vật cho ánh sáng truyền qua và một số vật không cho ánh sáng truyền qua.

- Nhận biết được ta chỉ nhìn thấy vật khi có ánh sáng từ vật truyền tới mắt.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Chuẩn bị theo nhóm: Hộp kín

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi 2 HS trả lời câu hỏi về nội dung bài trước  **2. Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài:** nêu mục tiêu  **b. Hoạt động**  ***HĐ1:*** **Tìm hiểu các vật tự phát ra ánh sáng và các vật được chiếu sáng**  - Cho HS quan sát hình1, 2 trang 90 SGK, trao đổi và viết tên những vật được chiếu sáng  - Gọi HS trình bày.  - GV kết luận:  ***HĐ2:*** **Ánh sang truyền theo đường thẳng**  -Cho 3 đến 4 HS đứng trước lớp ở các vị trí khác nhau. GV hoặc 1 HS hướng đèn tới 1 trong các HS đó (chưa bật)  -GV y/c HS dự đoán ánh sáng sẽ đi tới đâu  +Dự đoán xem ánh sáng qua khe có hình gì?  - Y/c HS làm thí nghiệm  - Gọi HS trình bày kết quả  \* Kết luận: Ánh sáng truyền theo đường thẳng  ***HĐ3:*** **Tìm hiểu sự truyền ánh sáng qua các vật**  - Tổ chức cho HS làm thí nghiệm trang 91 SGK  - Đại diện các nhóm lên trình bày, Y/c các nhóm khác bổ sung ý kiến  ***HĐ4:***  **Tìm hiểu mắt nhìn thấy vật khi nào**  + Mắt ta nhìn thấy vật khi nào?  - Gọi HS trình bày dự đoán của mình  +Mắt ta có thể nhìn thấy vật khi nào?  GV kết luận: Mắt ta có thể nhìn thấy vật khi có ánh sang từ vật đó truyền vào mắt  **3. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng trả lời  - lắng nghe  - 2 HS ngồi cùng bàn trao đổi, quan sát và viết ra giấy  - Lắng nghe làm theo hướng dẫn của GV  - HS đọc to trước lớp  - Một số HS trả lời  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thí nghiệm  - Trình bày kết quả thí nghiệm  . Vật đó tự phát sang  . Có ánh sang chiếu vào vật  -2 HS tiến hành làm thí nghiệm và trả lời các câu hỏi theo kết quả thí nghiệm  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học (Tiết 46) : BÓNG TỐI**

**I/ Mục tiêu:**

- Nêu được bóng tối ở phía sau vật cản sáng khi vật này chiếu tới ánh sáng.

- Nhận biết được khi vị trí của vật cản sáng thay đổi thì bóng của vật thay đổi.

**II/ Đồ dùng dạy học:** đèn bàn

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra các câu hỏi về nội dung bài trước  - Nhận xét câu trả lời của HS  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**Nêu mục tiêu  **b. Hoạt động:**  ***HĐ1 :* Tìm hiểu về bóng tối**  - Y/c HS đọc thí nghiệm trang 93 SGK  - Gọi HS trình bày kết quả thí nghiệm  + Ánh sáng có truyền qua quyển sách hay vỏ hộp được không?  + Khi nào bóng tối xuất hiện?  **- Kết luận:** Khi gặp vật cản sáng, ánh sáng không truyền qua được nên phía sau vật có một vùng không nhận được ánh sáng  + Bóng của vật thay đổi khi nào?  + Làm thế nào để bóng của vật to hơn?  **Kết luận**:Do áng sáng truyền qua đường thẳng nên bóng của vật phụ thuộc vào vật chiếu sáng hay vị trí của vật chiếu sáng  ***HĐ2:*** **Trò chơi hoạt hình**  - Chơi trò chơi xem bóng đoán vật cho  - GV hd cách chơi  - Tổng kết trò chơi  **3. Củng cố dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà học chuẩn bị bài sau | -2 HS trả lời câu hỏi cô nêu  - Lắng nghe  - HS đọc  + Bóng tối xuất khiện ở đâu  + Bóng tối có hình dạng ntn  - 2 nhóm lên trình bày kết quả thí nghiệm  + Khi vị trí của vật chiếu sáng đối với vật đó thay đổi  + Ta nên đặt vật gần với vật chiếu sang  - Lắng nghe  -HS tham gia  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Địa lý (Tiết 23) : HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT**

**CỦA NGƯỜI DÂN Ở ĐỒNG BẰNG NAM BỘ (tt)**

**I/ Mục tiêu:**

- Nêu được một số hoạt động sản xuất chủ yếu của người dân ở đồng bằng Nam Bộ:

+ Sản xuất công nghiệp phát triển mạnh nhất trong cả nước.

+ Những ngành công nghiệp nổi tiếng là khai thác dầu khí, chế biến lương thực, thực phẩm, dệt may.

**II/ Đồ dùng dạy học:**Bản đồ nông nghiệp Việt Nam

- Tranh, ảnh về sản xuất nông nghiệp, chợ nổi ở đồng bằng Nam Bộ (do HS và GV sưu tầm)

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV y/c 2 HS trả lời câu hỏi của bài 19 - Nhận xét  **2. Bài mới:**  ***HĐ1:*** **Vùng công nghiệp phát triển mạnh nhất nước ta**  - Dựa vào SGK, tranh, ảnh, bản đồ Việt Nam trả lời các câu hỏi:  + Nguyên nhân nào làm cho đồng bằng Nam Bộ có công nghiệp phát triển mạnh ?  + Nêu dẫn chứng thể hiện đồng bằng Nam Bộ có công nghiệp phát triển mạnh nhất nước ta  + Kể tên các ngành công nghiệp nổi tiếng của đồng bằng Nam Bộ?  - Y/c HS các nhóm trình bày kết quả  - Nhận xét câu trả lời của HS  ***HĐ2:***  **Chợ nổi trên sông**  - HS các nhóm dựa vào SGK, tranh, ảnh và vốn hiểu biết của bản thân chuẩn bị cho cuộc thi kể chuyện về chợ nổi trên sông ở đồng bằng Nam Bộ thảo luận theo gợi ý:  + Mô tả chợ nổi trên sông ?  + Kể tên các chợ nổi tiếng của đồng bằng Nam Bộ?  - GV tổ chức cho HS thi kể chuyện (mô tả) về chợ nổi ở đồng bằng Nam Bộ  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét  - Dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -2 HS trả lời câu hỏi cô nêu  - Dựa vào và vốn hiểu biết của mình trả lời câu hỏi  - Đại diện 2 nhóm lên trình bày trên bảng  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung  - HS dựa vào SGK, tranh. ảnh và vốn hiểu biết của bản thân trả lời câu hỏi  + Họp ở những đoạn sông thuận tiện,  + bằng xuồng ghe  + Mãng cầu, sầu riêng, chôm chôm …  - Lắng nghe |